

Số: 03/BC-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 07 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO SƠ KẾT GIÁO DỤC TRUNG HỌC
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022-2023**

I. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP

1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, giáo viên, học sinh

- Quy mô phát triển nhà trường

+ Trường gồm 2 cơ sở: Cơ sở 1 (Khu dân cư Bắc Hải, Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) có 4 dãy nhà 2 tầng với 22 phòng học và 3 phòng bộ môn và các phòng chức năng phục vụ hoạt động quản lý. Cơ sở 2 (xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) có 1 dãy nhà 2 tầng với 8 phòng học và 1 dãy nhà 2 tầng cũ đã được cải tạo để bố trí các phòng học bộ môn và phòng chức năng phục vụ hoạt động quản lý.

- Quy mô học sinh đầu năm học: Tổng số 1158 học sinh với 27 lớp (Tăng 3 lớp và 151 học sinh so với năm học 2021-2022).

Trong đó:

+ Khối 10: 11 lớp với 492 học sinh;

+ Khối 11: 9 lớp với 363 học sinh;

+ Khối 12: 7 lớp với 303 học sinh.

Cuối kỳ 1: Tổng số học sinh toàn trường 1143 học sinh (Khối 10: 492 học sinh; Khối 11: 356 học sinh; Khối 12: 295 học sinh). Giảm 15 học sinh (4 học sinh chuyển đi, 11 học sinh nghỉ học do gia đình có hoàn cảnh khó khăn và học sinh ý thức kém năng lực yếu).

- Đội ngũ: Toàn trường có 63 cán bộ, giáo viên, nhân viên

Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 02 người (thiếu 01).

+ Giáo viên: 54 người.

+ Nhân viên: 07 người.

1.2. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1.2.1. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Đội ngũ giáo viên:

+ Tổng số giáo viên 54, trong đó giáo viên nam là 17, giáo viên nữ là 37.

+ Trình độ chuyên môn: 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định, 10 giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn (đạt 18.51%).

+ Đội ngũ giáo viên trẻ, tâm huyết với nghề, năng động, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng; thích ứng nhanh, áp dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Cán bộ quản lý
- + Tổng số cán bộ hiện tại có 02 đồng chí (thiếu 01 đồng chí).
- + 2/2 đồng chí có trình độ Thạc sĩ quản lý giáo dục.

1.2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

Nhà trường đã đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và chuẩn quốc gia cấp độ 1 năm 2019. Tuy nhiên, để đảm bảo việc dạy và học trong năm học trong tháng 8/2022 nhà trường đã thành lập đoàn kiểm tra rà soát tổng thể hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các phòng chức năng và công trình phụ trợ. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nhà trường đã tiến hành các công việc cụ thể:

- Rà soát, sửa chữa, bổ sung điều kiện đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy, học tập và làm việc của cán bộ, giáo viên và học sinh. Hoàn thành sửa chữa khu hiệu bộ, phòng hiệu trưởng, làm bổ sung 3 gian gửi xe học sinh, gắn vá và sửa chữa khu nhà lớp học cả hai cơ sở. Đầu tư thêm bàn ghế, thiết bị cho 4 phòng học khu trung tâm, lắp đặt phòng tin khu trung tâm, bổ sung máy tính khu phân hiệu, bàn ghế thiết bị văn phòng, âm thanh loa máy phục vụ ngoài trời...

- Xây dựng phương án bố trí các phòng học cho các lớp năm học 2022-2023 và tiến hành bàn giao cơ sở vật chất cho các lớp ngay khi trước khi vào học. Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống bão, lụt và thiên tai năm 2022.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực công tác, đăng tải tin bài trên công thông tin điện tử, ứng dụng các phần mềm quản lý và dạy học nhằm tích cực chuyển đổi số trong giáo dục, thích ứng dạy học trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp và đẩy mạnh công tác truyền thông trong giáo dục đối với cán bộ, viên chức lao động và học sinh nhà trường.

- Tổ chức lao động, vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây cối góp phần tạo nên cảnh quan môi trường Xanh - Sạch - Đẹp trước khi năm học mới diễn ra.

- Tiếp tục rà soát, lập dự toán trình Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, UBND thành phố và các Sở ngành chức năng của thành phố xem xét đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục đảm bảo cho việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 10, năm học 2022-2023.

1.3. Kết quả thực hiện PCGD THCS

1.3.1. Về quản lý, chỉ đạo thực hiện

- Nhà trường cập nhật đầy đủ, kịp thời và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của ngành về công tác phổ cập giáo dục THCS.

- Thường xuyên tham gia các Hội nghị và tham góp ý kiến, đồng thời tích cực cung cấp số liệu, giúp đỡ nhân lực, tư vấn cho chương trình phổ cập giáo dục do UBND huyện, phòng GD&ĐT huyện Vĩnh Bảo tổ chức.

- Lập hồ sơ quản lý danh sách học sinh đã và đang học tập tại nhà trường, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác số liệu học sinh của các xã, thị trấn đã và đang học tập tại nhà trường cho PGD và các trường trong quá trình làm phổ cập.

1.3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lý phổ cập

Nhà trường đang thực hiện nhiệm vụ phổ cập bậc trung học và nghề của thành phố. Hàng năm huy động 100% học sinh trong chỉ tiêu được giao; Trường thực hiện duy trì sĩ số khá tốt, tỉ lệ học sinh bỏ học 11/1158 chiếm tỷ lệ 0,94%, đảm bảo không quá 1,0%; Chất lượng đầu ra luôn đạt từ 99,34% - 100%, đảm bảo chất lượng của 3 tiêu chí PCGD quy định.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Sau khi nhận được các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, BGH nhà trường đã chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tiến hành rà soát, phát hiện những bất cập, tồn tại của chương trình, đề xuất phương án điều chỉnh. Kết quả 100% bộ môn thực hiện rà soát và xây dựng Chương trình nhà trường ngay trong đầu tháng 8 năm 2022; chương trình nhà trường đã được BGH kiểm tra, phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, đánh giá. Theo đó, các giáo viên đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục nhà trường và theo Lịch chỉ đạo chuyên môn của Sở GD&ĐT; thời gian thực hiện 18 tuần thực học, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I theo đúng quy định. Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT.

- Nhà trường tích cực chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, chủ đề môn học gắn với việc thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung cao cho nghiên cứu bài học đối với chương trình lớp 10. Kết quả trong học kỳ các tổ, nhóm đã xây dựng và thực hiện được 24 chủ đề dạy học tích hợp, liên môn thực hiện trong chương trình nhà trường. Trong đó tiêu biểu là nhóm Toán, nhóm Vật lý, Hóa học, nhóm Ngữ văn, nhóm Lịch sử, nhóm Địa lý, nhóm GDCD... đã xây dựng được nhiều chủ đề có chất lượng.

- Nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch tới toàn thể đội ngũ giáo viên nhà trường về dạy học theo định hướng STEM. Đồng thời yêu cầu các bộ môn tích cực thực hiện dạy học theo định hướng STEM trong điều kiện cho phép. Tiêu biểu là nhóm Vật lý đã xây dựng được 1 chủ đề dạy học Stem.

- Nhà trường yêu cầu GV thực hiện nghiêm túc việc nộp kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy hàng tuần trên phần mềm quản lý chuyên môn, BGH thực hiện kiểm tra, đánh giá nhận xét vào cuối tuần. Các môn, các lớp bị chậm giờ đều được bố trí dạy bù đảm bảo đủ số lượng và tiến độ chương trình. Không có tình trạng cắt xén chương trình, dạy dồn, dạy gộp.

- Nghiêm túc thực hiện các tiết dạy tự chọn (khối 11,12), chủ đề (khối 10) theo đúng hướng dẫn của Sở GD-ĐT và theo kế hoạch dạy học tự chọn/chủ đề của nhà trường. Hàng tháng, hàng kỳ nhà trường đều kiểm tra việc dạy học tự chọn/chủ đề của giáo viên trong toàn trường.

- Thực hiện đủ, có chất lượng các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường theo quy định.

- Tổ chức điều chỉnh kịp thời các thay đổi do chỉ đạo của ngành học trong học kỳ.

2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã yêu cầu bắt buộc đổi mới với tổ nhóm chuyên môn và GV: Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện đổi mới PPDH theo định hướng PTNLHS; Thiết kế Kế hoạch bài dạy theo định hướng PTNLHS phù hợp với đặc trưng môn học tên cơ sở hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tổ chức các hoạt động dạy học để phát huy năng lực HS, đổi mới hình thức tổ chức dạy học. Vận dụng hiệu quả các hình thức tổ chức dạy học, đa dạng hóa hình thức dạy học: dạy học trực tiếp, dạy học trực tuyến. Phối hợp tổ chức hoạt động học trong, ngoài lớp học và ở nhà của học sinh. Phối hợp giữa dạy học trong trường và ngoài trường: dạy học thông qua di sản, trải nghiệm,....

- Nhà trường ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giảng dạy. Trường đã trang bị cho 100% các phòng học có hệ thống wifi, ti vi màn hình cỡ lớn phục vụ cho dạy và học. Nâng cao chất lượng bài giảng ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng thiết thực, hiệu quả. Trong năm học giáo viên nhà trường đã xây dựng và thực hiện hơn 10.000 tiết giảng điện tử; Giáo viên nhà trường đã khai thác và sử dụng tốt nguồn tài nguyên trên mạng phục vụ cho dạy học, bồi dưỡng chuyên môn.

- Nhà trường đã tuyên truyền vận động được 48 thầy cô giáo và cán bộ quản lý tham gia lớp bồi dưỡng chuyển đổi số do Học viện tư vấn chuyển đổi số tổ chức.

2.3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Nhà trường đã tổ chức tập huấn cho giáo viên việc thực hiện đánh giá thường xuyên, định kỳ kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo thông tư Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD&ĐT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại HS trung học cơ sở và HS trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong kiểm tra đánh giá học sinh.

- Xây dựng chi tiết số điểm đánh giá thường xuyên và kế hoạch kiểm tra đánh giá giữ kỳ, cuối kỳ cho các môn, các lớp. Kết quả:

+ Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên đã được giáo viên thực hiện dưới nhiều hình thức: Hỏi – đáp, viết; đánh giá qua việc chuẩn bị bài của học sinh, qua việc báo cáo kết quả dự án, báo cáo kết quả TN, thực hành, bài thuyết trình ... các giáo viên đã thực hiện đủ số đầu điểm theo quy định.

+ Việc kiểm tra đánh giá giữa kỳ, kiểm tra đánh giá cuối kỳ: Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu: xây dựng ma trận đề thi, kiểm tra theo các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao; theo ma trận, bảng mặc đặc tả; ra đề kiểm tra đúng ma trận đã xây dựng; nhà trường tổ chức kiểm tra tập trung, theo đề chung; việc coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, và định hướng phân luồng học sinh

Nhà trường đã triển khai thực hiện công văn số 1886/SGDDĐT-GDTrH ngày 01/9/2021 về Hướng dẫn thực hiện công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh trung học năm học 2022-2023 tới các tổ nhóm chuyên môn. Thực hiện việc xây dựng Kế hoạch, triển khai công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh. Nội dung, phương thức hướng nghiệp được tích hợp với nội dung các môn học ngay từ khi xây dựng chương trình giáo dục nhà trường.

Công tác giáo dục Hướng nghiệp được thực hiện hàng tháng, đảm bảo đúng chương trình. Đã tổ chức khảo sát xu hướng nghề nghiệp đối với HS lớp 10, 11, 12 sau khi tốt nghiệp THPT ngay từ tháng 10/2022. Kết quả khảo sát như sau:

KHỐI LỚP	SỐ SỐ	ĐH		CD, NGHỀ		DU HỌC; XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG		ĐI LÀM; ĐI NGHĨA VỤ QS	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường	1143	526	46.0%	145	12.7%	36	3.1%	436	38.2%

Nhà trường đã phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng tổ chức giới thiệu, thông tin đến học sinh, cha mẹ học sinh về thông tin tuyển sinh, nhu cầu việc làm trong các khu công nghiệp, các nhà máy, công ty trên địa bàn Hải Phòng và đất nước, từ đó học sinh có sự lựa chọn ngành học sau khi ra trường phù hợp với năng lực, sở trường và điều kiện thực tiễn của gia đình.

2.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, đảm bảo an toàn trường học.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; tổ chức triển khai, tuyên truyền giáo dục học sinh chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền, phổ biến và triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh theo mùa; động viên học sinh phấn đấu học tập, rèn luyện đạo đức bằng nhiều hình thức như: tổ chức tuần sinh hoạt tập thể, tổ chức hát quốc ca và các bài hát truyền thống, tổ chức sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề hàng tháng, phát động các phong trào thi đua học tốt, gặp gỡ học sinh trong đội tuyển HS giỏi, tặng quà nhân dịp năm học mới...tổ chức cho 100% học sinh học tập nội quy, viết cam kết thực hiện tốt nội quy nhà trường, chấp hành pháp luật, phòng chống ma túy, tội phạm và các tệ nạn xã hội, thực hiện luật an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, thực hiện công tác lao động vệ sinh trường, lớp..... Kết quả:

- Thực hiện 05 hoạt động tuyên truyền tập trung về ATGT, PCCC, Luật an ninh mạng, sức khỏe sinh sản tuổi vị thành niên và Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường. Tổ chức 04 hoạt động theo các chủ đề thuộc chương trình giáo dục NGLL (Khối 11,12) và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp (khối 10) trong tháng 9,10,11,12/2022 với nội dung và hình thức phong phú đã thu hút đông đảo đoàn viên học sinh nhà trường tham gia.

- Duy trì hoạt động thường xuyên của Ban Tư vấn học đường thực hiện tư vấn chuyên môn dạy và học, tư vấn các vấn đề liên quan tới văn hóa, lối sống... đảm bảo hiệu quả tốt.

- Phát huy hiệu quả công tác thông tin và truyền thông qua hệ thống thông tin nhà trường và mạng xã hội đảm bảo thu phát thông tin, nhờ đó bên cạnh việc thông báo hành chính về dạy và học của trường thì còn hướng dẫn kịp thời các hành vi của học sinh toàn trường trong ứng xử xã hội.

- Tăng cường công tác quản lý của GVCN, phối kết hợp với hoạt động của Đoàn TNCS nhà trường tổ chức các CLB an ninh tự quản, hoạt động ngày thứ bảy tình nguyện, ngày chủ nhật xanh... góp phần điều chỉnh, xử lý các tình huống đạt hiệu quả giáo dục.

- Xây dựng 27 tủ sách lớp học với trên 2000 cuốn sách và 700 đầu sách. Thành lập CLB đọc sách, phát động cuộc thi Video clip với chủ đề "Thầy cô trong mắt em"; cuộc thi viết về "Thầy cô và mái trường"; hội diễn văn nghệ "Múa hát về mái trường thân yêu" nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

- Đa số học sinh nhà trường có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức tốt, chăm chỉ học tập, ngoan ngoãn, lễ phép, chấp hành tốt điều lệ trường phổ thông, quy định của ngành, nội quy của trường, của lớp cũng như các quy định của địa phương, học sinh tham gia làm tốt công tác vệ sinh môi trường, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới (thông điệp 2K). Không có học sinh vi phạm pháp luật, không có học sinh mắc các tệ nạn xã hội, đặc biệt là ma tuý, không xảy ra bạo lực học đường.

- Nhà trường đã thực hiện triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của thành phố, Sở Giáo dục và UBND huyện Vĩnh Bảo về công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 trong tình hình mới tới cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường. Chủ động nguồn thuốc và tổ chức phun khử khuẩn các phòng học của học sinh và phòng làm việc của cán bộ giáo viên. Bố trí khu rửa tay, sát khuẩn cho học sinh trước khi vào lớp; yêu cầu các lớp tự trang bị dung dịch sát khuẩn, máy đo thân nhiệt và khẩu trang ngay tại lớp học. Sẵn sàng chuyển từ dạy học trực tiếp sang dạy học trực tuyến khi có dấu hiệu học sinh tiếp xúc với các ca bệnh liên quan đến f0, f1 để đảm bảo sức khỏe cho học sinh.

- Phối hợp với Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid 19 mũi 4 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (đạt 100%); tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid 19 mũi 4 tại cơ sở y tế nơi cư trú (đạt 92,1%).

- Bên cạnh những kết quả đạt được đáng ghi nhận trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống trong học sinh, nhà trường vẫn còn một số ít học sinh vi phạm nội quy, quy định của nhà trường như: nghỉ học tự do, ý thức học tập kém; một vài học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường còn yếu, vẫn còn hiện tượng đi học muộn; thực hiện đồng phục, đeo thẻ học sinh học khi tới trường không đúng quy định.

- Khó khăn, hạn chế: Chất lượng tuyển sinh đầu vào thấp, ý thức đạo của một bộ phận không nhỏ học sinh đầu vào chưa ngoan làm cho công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường còn gặp nhiều khó khăn.

- Nguyên nhân:

+ Nhiều học sinh học tập tại nhà trường chưa được cha mẹ quan tâm đúng do cha mẹ học sinh phải bươn trải làm ăn xa để đảm bảo mưu sinh của cuộc sống gia đình.

+ Phương pháp giáo dục của một số bậc cha mẹ chưa phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

2.6. Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục

Học lực				Hành kiểm			
Kết quả	Số lượng	Tỉ lệ %	So với cùng kỳ năm 2021	Kết quả	Số lượng	Tỉ lệ %	So với cùng kỳ năm 2021
Giỏi	152	13.35	Giảm 12.35	Tốt	793	69.62	Tăng 1.71
Khá	581	51.01	Giảm 7.38	Khá	270	23.71	Tăng 2.2
Trung bình	384	33.71	Tăng 18.79	Trung bình	65	5.71	Giảm 1.0
Yếu	26	2.28	Tăng 1.3	Yếu	11	0.97	Giảm 0.5

2.7. Kết quả các kỳ thi

- Việc triển khai và tham gia các kỳ thi

+ Nhà trường đã phát động triển khai từ học kỳ II của năm học trước và cụ thể hóa từ tháng 8 năm 2022. Kết quả cuộc thi cấp trường có 05 sản phẩm tham gia và đạt giải thuộc các lĩnh vực hành vi và cơ khí. Nhà trường đã chọn cử được 04 sản phẩm lĩnh vực hành vi để tham dự vòng sơ khảo cuộc thi cấp thành phố và 2/4 sản phẩm được lọt vào vòng chung khảo cuộc thi cấp thành phố. Công tác ôn thi HSG các môn văn hóa có chuyển biến tích cực, số môn có học sinh tham gia nhiều, đặc biệt là có học sinh giỏi các môn tự nhiên như Vật lý, Toán. Trong kỳ thi HSG cấp thành phố các môn văn hóa diễn ra vào tháng 12/2022 đội tuyển học sinh nhà trường tham dự gồm 15 học sinh. Nhà trường tiếp tục quan tâm cao cho công tác ôn luyện đội tuyển học sinh lớp 10 tham gia cuộc thi giải Toán bằng Tiếng Anh (5 học sinh) vào ngày 12/01/2023 tại THCS Chu Văn An.

Kết quả: Các môn văn hóa đạt 06 giải (1 giải ba, 5 giải khuyến khích) tăng so với năm học 2021-2022 là 02 giải, KHKT đạt 2 giải (01 giải ba, 01 giải tư).

- *Kết quả học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định: IELST, TOEFL, các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh...; chương trình tin học theo chuẩn quốc tế*

+ Nhà trường đã tuyên truyền cho học sinh về việc học Ngoại ngữ 2, thi chứng chỉ quốc tế đạt chuẩn đầu ra như IELST, TOEFT,...Hiện tại một số học sinh nhà trường đã theo học các chương trình này tại các trung tâm ở ngoài nhà trường chuẩn bị thi lấy chứng chỉ.

+ Hiện nhà trường vừa tiến hành khảo sát trong học sinh nguyện vọng tham gia học Tiếng Nhật và Tiếng Hàn.

- *Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân*

+ Chất lượng học sinh đầu vào hàng năm thấp, ý thức đạo đức và học lực nhiều em còn yếu.

+ Trường đóng trên địa bàn vùng nông thôn, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, sức đầu tư của phụ huynh học sinh cho con còn nhiều hạn chế.

2.8. Công tác triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Nhà trường đã tập trung nghiên cứu và triển khai thực hiện nghiêm túc, cụ thể:

+ Tuyên truyền tới phụ huynh và học sinh lớp 10 về Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 thông qua chương trình tư vấn tuyển sinh vào tháng 8/2022.

+ Xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn và triển khai cho học sinh, phụ huynh đăng ký trên cơ sở năng lực, nguyện vọng của học sinh.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý và giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bản mẫu sách giáo khoa lớp 10 của nhà xuất bản Kết nối tri thức, Cánh Diều, Chân trời sáng tạo.

+ Triển khai các tổ nhóm nghiên cứu bản mẫu SGK của các Nhà xuất bản và đề xuất. Trên cơ sở đề xuất của tổ nhóm chuyên môn và giáo viên giảng dạy, nhà trường tổ chức họp Hội đồng lựa chọn sách để thống nhất, quyết định bộ sách dùng cho giảng dạy tại nhà trường trong năm học 2022-2023.

+ Cử cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy lớp 10 tham gia các lớp tập huấn do Sở (Bộ) tổ chức. Các đồng chí sau khi được tập huấn đã về trao đổi, phổ biến trong đội ngũ cán bộ, các nhóm, tổ chuyên môn để thực hiện.

+ Thực hiện bố trí lớp theo tổ hợp đã được học sinh và phụ huynh lựa chọn phù hợp với tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất hiện có của nhà trường.

- Cán bộ, GV thực hiện tốt việc BDTX để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Các tổ nhóm chuyên môn tích cực nghiên cứu và thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung cao nghiên cứu và rút kinh nghiệm Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối lớp 10.

- CSVC, trang thiết bị trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu chương trình GDPT mới do trường đã đạt chuẩn Quốc gia cấp 1. Hiện tại trường tiếp tục rà soát xin nhân lực và đầu tư hệ thống cơ sở vật chất trang thiết bị để có thể thực hiện tốt nhất chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10, năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Những hoạt động chủ yếu

- Tư tưởng chính trị tiếp tục được duy trì ổn định; nền nếp, kỷ cương và tính kỷ luật được đề cao; tình hình an ninh, trật tự, an toàn trường học được giữ vững; nhận thức, ý thức tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của thầy và trò

đức nâng lên; tính thống nhất, đoàn kết và hướng tới mục tiêu chung của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh nâng cao. Môi trường an toàn, thân thiện, nghiêm túc, văn minh và hạnh phúc; đội ngũ tâm huyết, sáng tạo, gắn bó, yêu thương và chia sẻ với học sinh với tinh thần hướng tới thực hiện giáo dục “Từ tế” bằng cái tâm của người thầy “Từ tế”.

- Phong trào thi đua dạy tốt chào mừng các ngày lễ lớn (Khai giảng năm học mới, Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động, Đại hội Đoàn thanh niên, Ngày nhà giáo Việt Nam, ngày truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam...) được giáo viên và học sinh nhà trường tích cực hưởng ứng với tổng số 45 tiết giáo viên đăng ký dạy tốt đều được Ban, tổ, nhóm chuyên môn đánh giá xếp loại tốt. 100% số giờ học đăng ký đều được xếp loại tốt.

- Công tác chuyên môn nghiệp vụ được cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc. Đảm bảo hiệu quả công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, thực hiện triệt để mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thành phố, các ngành và địa phương. Đặc biệt là thực hiện đầy đủ kế hoạch, chương trình giảng dạy, quy chế chuyên môn và nội quy trường lớp.

- Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối 10 đảm bảo đúng, đủ và hiệu quả (tham gia đầy đủ công tác bồi dưỡng giáo viên đại trà theo chương trình giáo dục phổ thông mới), rà soát chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục học kỳ 1 đảm bảo đúng yêu cầu chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

- Tích cực bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, rèn luyện học sinh yếu kém. Tham gia và đạt 2 giải trong cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh cấp thành phố; 06 giải HSG các môn văn hóa cấp thành phố. Tích cực bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi Toán bằng Tiếng Anh (05 học sinh) và tổ chức cho học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố diễn ra vào ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Trường THCS Chu Văn An.

- Chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh sinh. Tập trung rà soát chương trình bắt cập trên các khối lớp, điều chỉnh nội dung theo chương trình nhà trường. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, thực hiện chủ đề dạy học được 24 chủ đề dạy học (trong đó có 01 chủ đề giáo dục Stem của nhóm Vật lý). Trong học kỳ đã kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo được 23 giáo viên (100% được đánh giá xếp loại Tốt). Thực hiện linh hoạt giữa dạy học, kiểm tra đánh giá xếp loại học sinh đảm bảo quy định. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn 02 lần (100% giáo viên đủ số lượng và đảm bảo chất lượng hồ sơ theo quy định).

- Tham gia tích cực các hoạt động do các cơ quan ban ngành tổ chức và đạt kết quả tốt. Cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các đợt tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Giáo dục, Sở Giáo dục triển khai.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập. Sử dụng các phần mềm ứng dụng kết hợp với phương tiện hiện đại như: Máy vi tính, ti vi, loa, camera và thiết bị đồ dùng dạy học. Khai thác tốt mạng Internet, Website, Email ứng dụng vào mọi hoạt động của nhà trường. Tích cực chuyển đổi số trong giáo dục sử dụng hiệu quả dữ liệu ngành và phần mềm quản lý chuyên môn, các phần mềm hỗ trợ dạy học. Trong HKI, BGH nhà trường đã tuyên truyền vận động 48 thầy cô tham gia và hoàn thành chương trình lớp bồi dưỡng chuyển đổi số trong giảng dạy do Học viện tư vấn chuyển đổi số tổ chức.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể, Hội diễn văn nghệ và làm báo tường chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; tổ chức cuộc thi tìm hiểu về truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam nhân kỷ niệm 78 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam; tích cực tham gia các cuộc thi sáng tác về thầy cô và mái trường, cuộc thi an toàn giao thông cho nụ cười ngày mai.

- Tích cực, chủ động các phương án trong công tác phòng chống dịch Covid-19, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống dịch; thường xuyên theo dõi sức khỏe của học sinh, nắm bắt diễn biến dịch bệnh, cập nhật thông tin chính xác để có các biện pháp phòng chống dịch kịp thời; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc thông điệp 2K và đảm bảo điều kiện phòng chống dịch như máy đo thân nhiệt, dung dịch sát khuẩn, khẩu trang dự phòng; ứng phó, thích ứng, an toàn phòng chống dịch bệnh kết hợp với thực hiện tốt nhiệm vụ của học kỳ 1, năm học 2022-2023.

- Cơ sở vật chất tiếp tục được tăng cường, khai thác hiệu quả thiết bị dạy học, thường xuyên kiểm tra sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, điều kiện đáp ứng tốt yêu cầu công tác, giảng dạy và học tập. Cảnh quan môi trường tiếp tục được cải thiện theo hướng “Xanh - Sạch - Đẹp”.

- Đảng bộ nhà trường hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trong năm 2022 và đề nghị huyện ủy Vĩnh Bảo xem xét công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022. Trong năm có 01 giáo viên được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen và 03 giáo viên được UBND thành phố tặng Bằng khen.

- Công tác cán bộ từng bước được kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh thuộc các tổ chuyên môn. Nhà trường tập trung xây dựng chương trình, kế hoạch, mục tiêu nhiệm vụ năm học và từng bước tổ chức triển khai nhiệm vụ với tinh thần ổn định, kế thừa, phát triển và hiệu quả.

- Đoàn trường phối hợp với nhà trường quản lý giáo dục, định hướng tư vấn cho học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ, bồi dưỡng kết nạp 152 đoàn viên mới và tổ chức cấp thẻ và huy hiệu đoàn cho 100% đoàn viên. Tổ chức cho đoàn viên thanh niên tham gia các chương trình hành động của tuổi trẻ, xung kích tình nguyện và hưởng ứng các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện.

- Công Đoàn cùng với nhà trường chăm lo tốt đời sống tinh thần cho đội ngũ, tổ chức tuyên truyền vận động công đoàn viên tích cực thi đua, phấn đấu

hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Làm tốt công tác chuẩn bị Đại hội và kiện toàn BCH Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh trường quan tâm phối hợp với nhà trường trên tất các nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao.

- Chất lượng giáo dục toàn diện có sự chuyển biến tích cực, học sinh ý thức hơn, ngoan hơn, có kỷ cương nề nếp tốt hơn, tính kỷ luật cao hơn, phong cách kỹ năng giao tiếp tốt hơn. Hiện tượng học sinh vi phạm an toàn giao thông, an ninh trường học, bạo lực học đường, hút thuốc lá, hút thuốc lá điện tử giải quyết cơ bản triệt để đã góp phần từng bước tạo lên môi trường học đường kỷ cương, nề nếp, thân thiện, hạnh phúc.

3.2. Những hoạt động nổi bật

- Nghiên cứu hoạch định điều chỉnh mục tiêu chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn năm 2030 “Nâng cao vị thế, tạo dựng niềm tin, khẳng định uy tín và thương hiệu bằng sức mạnh nội lực; xây dựng mô hình giáo dục chuẩn mực, hiện đại và hội nhập”.

- Thiết kết điều chỉnh LOGO của nhà trường nhằm hướng tới mục tiêu phát triển của nhà trường trên cơ sở kết thừa truyền thống, nêu cao tinh thần đoàn kết, vượt khó vươn lên với tinh thần quyết tâm “Vươn xa, bay cao và toả sáng”.

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chuyên môn, nghiệp vụ và kiện toàn các chức danh cán bộ tổ chuyên môn.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, tích cực tham gia bồi dưỡng chuyên môn giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Phát động phong trào trong học sinh “Xây dựng phong cách, phẩm chất, đạo đức, tác phong mang hình mẫu học sinh trung học phổ thông Nguyễn Khuyến” với 10 đặc điểm (“Trang phục chuẩn”, “Tác phong chuyên”, “Học tập siêng”, “Rèn luyện chăm”, “Ứng xử tốt”, “Kỷ luật cao”, “Nề nếp nghiêm”, “Nghị lực vững”, “Ý chí bền”, “Mục tiêu sáng”).

- Phát động phong trào trong cha mẹ học sinh “Cha mẹ học sinh đồng hành cùng con trong việc hình thành nhân cách, lễ sống và niềm tin”.

- Đổi mới công tác quản lý, giáo dục và tổ chức dạy học với tinh thần nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả với phương châm học thật, thi thật, rèn luyện thực chất, chất lượng thật.

- Chất lượng giáo dục từng bước chuyển biến và đi vào thực chất, công tác bồi dưỡng học sinh có những dấu ấn khởi sắc trên các lĩnh vực.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị tiếp tục được quan tâm đầu tư đảm bảo điều kiện phục vụ cho dạy và học, sửa chữa khu nhà hiệu bộ, một số phòng chức năng, đầu tư lắp đặt bổ sung hệ thống camera, loa truyền thông, Wifi phục vụ tốt cho công tác quản lý giảng dạy và học tập.

- Học sinh có nhận thức, ý thức, thái độ, hành vi tốt hơn; sống có kỷ cương, kỷ luật, nề nếp nghiêm hơn; từng bước hình thành các kỹ năng trong giao tiếp,



khả năng ứng xử với cha mẹ, thầy cô, bạn bè tốt hơn đã và đang tạo nên môi trường học đường văn hóa, thân thiện, đoàn kết, hướng tới hạnh phúc và cùng chung sức thực hiện mục tiêu học tập và rèn luyện tốt hơn,

3.3. Hạn chế cần khắc phục

- Công tác quản lý, kiểm tra của BGH, của tổ trưởng có lúc chưa thật sự sâu sát, việc kiểm tra đôn đốc của tổ trưởng chuyên môn ở một số tổ chưa thật sự chủ động, việc đánh giá chuyên môn còn cả nể.

- Chất lượng dạy và học ở một số lớp, một số bộ môn chưa cao, đặc biệt là khối 11. Chất lượng ôn thi HSG chưa cao, có môn không có đội tuyển HSG dự thi cấp thành phố.

- Một số học sinh còn ngại rèn luyện phấn đấu, còn vi phạm nội quy của trường, của lớp.

- Công tác quản lý của một số giáo viên chủ nhiệm ở một số lớp chưa thật sâu sát, còn hạn chế.

- Một số GV chưa nỗ lực cố gắng trong công tác, năng lực còn hạn chế.

3.4. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm 01 cán bộ quản lý và có kế hoạch tuyển dụng 07 giáo viên còn thiếu nhằm đảm bảo đủ về số lượng cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Nơi nhận

- Sở GD&ĐT;
- ĐU, BGH;
- CD, ĐTN, TTCM;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.



Phạm Huy Hùng

Phụ lục

Tổng số lớp	Trường tư thục (Nếu đúng loại hình ghi số 1)	Trường liên cấp (Nếu đúng loại hình ghi số 1)	Trường có yếu tố nước ngoài	Tổng số học sinh	Số học sinh dân tộc	Số học sinh khuyết tật
27				1143	0	1

Tổng số phòng học	Phòng học kiên cố		Phòng học bán kiên cố		Phòng học tạm		Phòng chức năng	Phòng bộ môn	Diện tích Sân chơi, bãi tập
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ			
30	30	100	0	0	0	0	3	5	8000

Tổng số	CBQL, GV, NV		SL GV đạt trình độ đào tạo chuẩn		SL GV đạt trình độ đào tạo trên chuẩn		SL GV đạt chuẩn nghề nghiệp		SL GV đạt chuẩn nghề nghiệp mức Khá		SL GV đạt chuẩn nghề nghiệp mức Tốt		Tỷ lệ GV trên lớp	SL GV thừa		SL GV thiếu	Môn nào
	CBQL	GV	NV	Số lượng	tỷ lệ	Số lượng	tỷ lệ	Số lượng	tỷ lệ	Số lượng	tỷ lệ	Số lượng		tỷ lệ	số lượng		
63	2	54	7	54	100	10	18.5	54	100	00	00	54	100	2.0	0	7	Toán, T. Anh, GDQP, KT&PL, Vật lý

Trường đạt chuẩn quốc gia (Nếu đạt ghi số 1)				Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục (Nếu đạt ghi số 1)							
Mức độ 1		Mức độ 2		Cấp độ 1		Cấp độ 2		Cấp độ 3		Cấp độ 4	
Số lượng	Năm đạt	Số lượng	Năm đạt	Số lượng (Nếu đạt ghi số 1)	Năm đạt	Số lượng (Nếu đạt ghi số 1)	Năm đạt	Số lượng (Nếu đạt ghi số 1)	Năm đạt	Số lượng (Nếu đạt ghi số 1)	Năm đạt
1	2019					1	2019				

Số lớp dạy học Ngoại ngữ 1 KHÔNG LÀ Tiếng Anh (cụ thể ngoại ngữ nào)		Số lớp dạy học Ngoại ngữ 2 (cụ thể ngoại ngữ nào)		Số bài học minh họa đã thực hiện trong sinh hoạt tổ chuyên môn		Số chuyên đề chuyên môn các cấp		Số dự án KHKThọc sinh đã thực hiện	
số học sinh	Ngoại ngữ gì	số lớp	số học sinh	Ngoại ngữ gì	cấp trường	cấp thành phố	Tên các chuyên đề cấp thành phố		
0	0	0	0	0	48	24	0	0	5

Tổng số HS (Khối 10)	RÈN LUYỆN (Khối 10)						HỌC TẬP (Khối 10)										
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		
Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
492	346	70.33	116	23.58	24	4.88	2	0.41	53	10.77	226	45.93	198	40.24	15	3.05	

Tổng số HS (Khối 11, 12)	HÀNH KIỂM (Khối 11, 12)												HỌC LỰC (Khối 11, 12)					
	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	
Khối 11 356	241	67.7	86	24.16	21	5.9	8	2.25	51	14.33	168	47.19	129	36.24	8	2.25		
Khối 12 295	206	69.83	68	23.05	20	6.78	1	0.34	48	16.27	187	63.39	57	19.32	3	1.02		
Tổng 651	447	68.66	154	23.66	41	6.3	9	1.38	99	15.21	355	54.53	186	28.57	11	1.69		